

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ T  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2020/HS-ST

Ngày: 19-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Trí

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Duy Hải;
2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lâm Văn T**, sinh năm 1998 tại Bạc Liêu; thường trú: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Thanh H, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 05/5/2019, bị bắt quả tang về hành vi Đánh bạc, bị cáo bỏ trốn và bị truy nã theo Quyết định truy nã số 28 đến ngày 12/3/2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã T. Ngày 12/3/2020, bị cáo đến Công an xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T từ ngày 12/3/2020 đến nay; có mặt.

***- Người làm chứng:*** Ông Lê Văn Đ, ông Huỳnh Văn K, ông Ngô Đình K1 và ông Lê Văn H; đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn T, Châu Thành L, Lê Văn Đ, Huỳnh Văn K, Lê Văn H, Ngô Đình K1 có mối quan hệ là bạn với nhau và cùng tạm trú tại phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 23 giờ ngày 04/5/2019, L rủ K và T đến phòng trọ của K1 ở nhà trọ bà Tám thuộc khu phố Bà Tri, phường T để chơi đánh bạc được thua bằng tiền thì K, T đồng ý. Sau khi đến phòng trọ của K1, L, K và K1 mỗi người góp 10.000 đồng đưa cho T đi mua 05 bộ bài tây 52 lá. Sau đó, L, K, K1, T chơi đánh bài ăn tiền dưới hình thức bài “binh xập xám” mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng và mỗi người chia bài một ván xoay vòng. Sau đó, Đ và H đến phòng của K1 chơi và nhìn thấy đánh bạc nên cùng tham gia chơi, H đánh chung tụi của K, Đ đánh tụi của K1. Quá trình chơi, L thua nên mượn Đ 2.000.000 đồng. Đến khoảng 01 giờ 40 phút ngày 05/5/2019, Công an phường T, thị xã T nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà trọ bà T thuộc khu phố B, phường T có các đối tượng tham gia đánh bạc nên tiến hành kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L, K, T, Đ, H, K1 và thu giữ tại vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc số tiền 3.500.000 đồng và 05 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 01 bộ đã qua sử dụng, 04 bộ chưa qua sử dụng); thu giữ của Lê Văn Đ 1.900.000 đồng. Sau đó, Công an phường T, thị xã T lập hồ sơ ban đầu chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiến hành thu giữ của Huỳnh Văn K 4.150.000 đồng và của Lê Văn H 90.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

- Lâm Văn T khai không mang theo tiền để đánh bạc, trong khi chơi nếu thua thì T mượn tiền của người cùng chơi để chung sau đó trả lại. T là người đi mua 05 bộ bài tây, tiền mua bài là do L, K1 và K đưa, mỗi người đưa cho T 10.000 đồng để mua bài. Khi công an vào kiểm tra và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang T không thắng và không thua.

- Châu Thành L khai: L rủ K1, K và T đến phòng trọ của L chơi đánh bạc và sử dụng số tiền 1.110.000 đồng để tham gia đánh bạc. Trong quá trình chơi, L thua nên mượn Đ số tiền 2.000.000 đồng. Khi công an bắt quả tang, L thua 1.400.000 đồng, còn lại số tiền 1.700.000 đồng bỏ tại chỗ ngồi và bị thu giữ.

- Lê Văn Đ khai: Đ đến nhà L chơi và phát hiện đánh bạc nên tham gia, khi đi mang theo số tiền 3.000.000 đồng sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình chơi Đ cho L mượn số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Khi công an bắt

quả tang Đ thắng 900.000 đồng, số tiền này cùng số tiền mang theo tổng cộng 1.900.000 đồng để trên người và bị thu giữ.

- Huỳnh Văn K khai: K mang theo số tiền 4.150.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Khi công an bắt quả tang K thắng 300.000 đồng, số tiền này K bỏ tại chỗ ngồi, còn số tiền mang theo là 4.150.000 đồng bỏ trên người và bị thu giữ.

- Ngô Đình K1 khai: K1 mang theo số tiền 530.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình chơi K1 mua nước và thuốc lá hết 30.000 đồng. Khi công an bắt quả tang K1 thắng 1.000.000 đồng, số tiền này cùng số tiền mang theo K1 bỏ tại chỗ ngồi và bị thu giữ.

- Lê Văn H khai: H đến nhà L chơi và phát hiện đánh bạc nên tham gia, khi đi mang theo số tiền 400.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình chơi H mua nước 10.000 đồng. Khi công an bắt quả tang H thắng 200.000 đồng, số tiền này cùng 300.000 đồng H bỏ tại chỗ ngồi, còn lại số tiền 90.000 đồng H bỏ trên người và bị thu giữ.

Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05/5/2019 và lời khai của các bị cáo tham gia đánh bạc xác định: Tổng số tiền Lâm Văn T cùng đồng phạm sử dụng đánh bạc là 9.640.000 đồng, trong đó số tiền thu giữ tại vị trí các bị cáo ngồi đánh bạc là 3.500.000 đồng, số tiền thu giữ trên người các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.140.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 100/CT-VKS.TU ngày 04-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lâm Văn T về tội Đánh bạc. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Văn T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Riêng Quyết định tạm giữ số 209 ngày 13/3/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T tính từ 20 giờ 10 phút ngày 13/3/2020 là không phù hợp Điều 118 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tính lại cho phù hợp với ngày lập Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú tức ngày 12/3/2020.

[2] Về sự vắng mặt của những người làm chứng: Những người làm chứng vắng mặt nhưng quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 05/5/2019, tại khu phố Ông Đông, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lâm Văn T cùng Châu Thành L, Lê Văn Đ, Huỳnh Văn K, Ngô Đình K1, Lê Văn H tham gia đánh bạc dưới hình thức “bài binh xập xám” với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.640.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà vẫn bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau thời gian trốn truy nã bị cáo đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức án của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Hành vi của Lê Văn Đ, Huỳnh Văn K, Ngô Đình K1, Lê Văn H cùng vật chứng và biện pháp tư pháp đã được xử lý tại Bản án số 185/2019/HSST

ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lâm Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

1. *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lâm Văn T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/3/2020.

2. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lâm Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Trí**